

*Thanh Phú, ngày 29 tháng 9 năm 2020*

Số: **187/2020/QĐST-DS**

**QUYẾT ĐỊNH  
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ**

Căn cứ vào các Điều 48, 217, 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 3 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng trao đổi tài sản*”.

**Xét thấy:** Ngày 29/9/2020 các đồng nguyên đơn Bùi Văn T, Bùi Ngọc Th, Bùi Văn Th1, Bùi Vũ Tr, Bùi Ngọc P, Bùi Hoáng Tr, Bùi Thị Kim L và Bùi Thị Ngọc Đ uỷ quyền cho ông Phạm Quốc V có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện. Xét việc rút đơn khởi kiện của các đồng nguyên đơn Bùi Văn T, Bùi Ngọc Th, Bùi Văn Th1, Bùi Vũ Tr, Bùi Ngọc P, Bùi Hoáng Tr, Bùi Thị Kim L và Bùi Thị Ngọc Đ uỷ quyền cho ông Phạm Quốc V là hoàn toàn tự nguyện và theo đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 126/2019/TLST- DS ngày 05 tháng 3 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng trao đổi tài sản*” giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Bùi Văn Th, sinh năm: 1947; địa chỉ: số nhà 72/1, ấp B, xã A Q, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Bà Bùi Ngọc Th, sinh năm: 1975; địa chỉ: số nhà 111/7, ấp N, xã A T, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Ông Bùi Văn Th1, sinh năm: 1977; địa chỉ: số nhà 197/1, ấp B, xã A Q, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Ông Bùi Vũ Tr, sinh năm: 1981; Ông Bùi Ngọc P, sinh năm: 1985; Ông Bùi Hoáng Tr, sinh năm: 1990; Bà Bùi Thị Kim L, sinh năm: 1992. Cùng địa chỉ: số nhà 72/1, ấp B, xã A Q, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Bà Bùi Thị Ngọc Đ, sinh năm: 1988; địa chỉ: số nhà 41/2, ấp T P, xã T P, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Tất cả cùng uỷ quyền cho ông Phạm Quốc V, sinh năm: 1988, địa chỉ: ấp H T, xã B, huyện M, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị B, sinh năm: 1954; Địa chỉ: số nhà 129/2, K2, T, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Ông Lê Hữu N, sinh năm: 1981; Hộ khẩu thường trú: ấp B, xã A Q, huyện P, tỉnh Bến Tre. Hiện đang tạm trú: số nhà 129/2, K2, T, huyện P, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Võ Thị T, sinh năm: 1952; Bà Lê Thị Hồng C, sinh năm: 1986; Ông Lê Hữu T, sinh năm: 1987; Ông Lê Hữu N, sinh năm: 1989. Cùng địa chỉ: số nhà 43/6, ấp T M, xã M, huyện P, tỉnh Bến Tre. Chị C, anh T, anh N cùng ủy quyền cho bà Võ Thị T tham gia tố tụng.

**2.** Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án: Ông Bùi Văn T, bà Bùi Ngọc Th, ông Bùi Văn Th1, Bùi Vũ Tr, Bùi Ngọc P, Bùi Hoáng Tr, bà Bùi Thị Kim L và Bùi Thị Ngọc Đ có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn trả số tiền tạm ứng án phí 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) cho bà Bùi Ngọc Th, ông Bùi Văn Th1, Bùi Vũ Tr, Bùi Ngọc P, Bùi Hoáng Tr, bà Bùi Thị Kim L và Bùi Thị Ngọc Đ theo biên lai thu số: 0001594 ngày 05/3/2019 (do ông Bùi Hoáng Tr đại diện nộp).

- Về chi phí tố tụng: Ông Bùi Văn T, bà Bùi Ngọc Th, ông Bùi Văn Th1, ông Bùi Vũ Tr, ông Bùi Ngọc P, ông Bùi Hoáng Tr, bà Bùi Thị Kim L và bà Bùi Thị Ngọc Đ nộp chi phí đo đạc 1.196.000 đồng, lệ phí định giá 350.000 đồng, lệ phí trích lục 60.000 đồng và lệ phí giám định 900.000 đồng. Ông T, bà Th, ông Th1, ông Tr, ông P, ông Tr, bà L và ông Đ đã nộp xong toàn bộ số tiền này (do ông Bùi Hoáng Tr và ông Phạm Quốc V đại diện nộp).

**3.** Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày được niêm yết theo quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bến Tre
- VKS nhân dân huyện Thạnh Phú;
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Nguyễn Thị Thủy Tiên**